

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế - xã hội tháng 12 và cả năm 2020

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2020;

Thực hiện ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 8127/BKHĐT-TH ngày 8/12/2020 về tình hình kinh tế - xã hội tháng 12 và cả năm 2020,

Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư các nội dung như sau:

I. KẾT QUẢ TỔ CHỨC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ, tỉnh Hưng Yên đã xây dựng và ban hành Chương trình hành động số 10/CTr-UBND ngày 17/01/2020 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 tỉnh Hưng Yên. Trong đó, tập trung vào 09 nhóm giải pháp, chi tiết thành các nhiệm vụ được phân công cụ thể đến từng sở, ban, ngành, cụ thể như sau:

- Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững; đẩy mạnh khai thác các nguồn thu, tăng tỷ lệ thu nội địa, đảm bảo chi hiệu quả.

- Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh một cách thực chất.

- Huy động sử dụng hiệu quả các nguồn lực, đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội và đô thị, nhất là xây dựng hạ tầng giao thông.

- Tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với đổi mới sáng tạo và phát triển, ứng dụng khoa học, công nghệ hiện đại, đáp ứng nhu cầu thị trường.

- Bảo đảm an sinh xã hội, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa xã hội.

- Tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, chủ động phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Nâng cao công tác quản lý nhà nước, đẩy mạnh cải cách hành chính, tư pháp, thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

- Bảo đảm quốc phòng, an ninh, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, báo chí, truyền thông, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan tổ chức, Ủy ban mặt trận tổ quốc, đoàn thể các cấp.

Các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Chương trình hành động số 10/CTr-UBND ngày 17/01/2020 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 tỉnh Hưng Yên được triển khai hiệu quả và kịp thời.

II. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THÁNG 12 VÀ CẢ NĂM 2020

1. Kết quả chủ yếu ước đạt

- Các chỉ tiêu ước thực hiện năm 2020: Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) tăng 6,13% (KH tăng 9%; năm 2019 tăng 9,57%). Cơ cấu kinh tế: Công nghiệp, xây dựng chiếm tỷ trọng 61,6% - nông nghiệp, thủy sản chiếm 9,29% - thương mại, dịch vụ chiếm 29,11%. Tổng sản phẩm bình quân đầu người (GRDP/người) đạt 78,83 triệu đồng xếp thứ 12/63 tỉnh, thành trên cả nước (năm 2019 đạt 73,94 triệu đồng). Tổng thu ngân sách trên địa bàn 16.250 tỷ đồng, đạt 109,3% kế hoạch, tăng 1,27% so với năm 2019. Tỷ lệ đô thị hóa đạt 41% (KH 40,5%), tăng 3,37% so với năm 2019. Có thêm 43 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt 100% kế hoạch. Duy trì tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên dưới 1%; tỷ lệ xã được công nhận đạt chuẩn quốc gia về y tế đạt 100%; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 90,5% (KH: 91,5%). Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt 31,5% (KH 34%). Tạo thêm việc làm mới cho 2,33 vạn lao động (KH 2,45 vạn lao động). Tỷ lệ lao động qua đào tạo 65% (KH 65%). Tỷ lệ hộ nghèo 1,48% (KH dưới 1,9%). Tỷ lệ làng, khu phố văn hoá 88,7% (KH 89%); tỷ lệ gia đình văn hoá 91,5% (KH 92%). Tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch ở nông thôn đạt 90% (KH 80%).

- Sản xuất nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới: Giá trị sản xuất nông nghiệp và thủy sản tăng 3,48%. Giá trị thu nhập bình quân trên 01 ha đất canh tác đạt 210 triệu đồng. Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm giảm 7,03%, trong đó diện tích lúa giảm 6,74%; năng suất lúa bình quân 62,88 tạ/ha, giảm 1,84%; sản lượng thóc giảm 7,09%. Sản lượng các loại cây quả tăng so với cùng kỳ. Chuyển đổi được 1.897 ha diện tích cây trồng kém hiệu quả sang cây trồng khác, nuôi thủy sản có hiệu quả kinh tế cao hơn. Tình hình chăn nuôi phát triển khá ổn định: đàn lợn tăng 7,42%; đàn trâu tăng 6,22%; đàn bò giảm 6,31%; đàn gia cầm tăng 4,28%. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng giảm 2,76%. Các hoạt động nuôi trồng thủy sản được duy trì ổn định. Sản lượng thủy sản năm 2020 tăng 5,38%. Công tác thủy lợi được triển khai đồng bộ. Công tác quản lý đê điều và phòng chống lụt bão được thực hiện nghiêm túc. Kinh tế hợp tác phát triển. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được tập trung chỉ đạo: Có thêm 06 huyện được công nhận hoàn thành xây dựng NTM năm 2019, 28 xã hoàn thành

tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao, 05 xã cơ bản hoàn thành tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu; tỉnh Hưng Yên hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn ước đạt 50 triệu đồng/người/năm (tăng 5 triệu đồng so với năm 2019).

- Sản xuất công nghiệp chịu ảnh hưởng từ dịch Covid-19. Giá trị sản xuất công nghiệp và xây dựng cả năm tăng 7,94% (KH: 10,5%). Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 12 tăng 7,96%, bình quân cả năm chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 7,18% (KH 10%). Trong năm đã bổ sung 03 KCN và mở rộng 02 KCN vào Quy hoạch phát triển các KCN. Thành lập mới 14 cụm công nghiệp. Công tác quản lý kiến trúc - quy hoạch được đẩy mạnh. Nhiệm vụ lập Quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Nhiệm vụ đồ án quy hoạch chung đô thị Văn Giang đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Tỷ lệ đô thị hóa đạt 41%, tỉ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch đạt 81%. Công tác quản lý hoạt động xây dựng, quản lý quy hoạch, quản lý nhà ở và thị trường bất động sản được tăng cường.

- Thương mại, dịch vụ chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19. Giá trị sản xuất thương mại, dịch vụ tăng 4,44% (KH tăng 7,7%). Tổng mức bán lẻ hàng hóa dịch vụ tháng 12 ước đạt 3.760 tỷ, tăng 10,05%, bình quân cả năm ước đạt 40.686 tỷ đồng, tăng 6,83%. Xuất khẩu ước 4.500 triệu USD, đạt 84,91% KH, giảm 5,26%. Nhập khẩu ước 3.778 triệu USD, giảm 7,1%. Các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu, bình ổn thị trường được triển khai hiệu quả. Ước tính chỉ số giá tiêu dùng bình quân tăng trên 4%.

- Thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp: Thu hút được 69 dự án đầu tư (46 dự án trong nước và 23 dự án nước ngoài) với số vốn đăng ký tương đương 808,8 triệu USD. Đưa tổng số dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh lên 1.985 dự án, tổng vốn đăng ký 11,31 tỷ USD. Có thêm khoảng 1.100 doanh nghiệp thành lập mới, nâng tổng số lên 12.110 doanh nghiệp đăng ký hoạt động, với vốn đăng ký 121.930 tỷ đồng. Đang thoái toàn bộ vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Giống cây trồng Hưng Yên. Tạm dừng cổ phần hóa tại Trung tâm đăng kiểm cơ giới Hưng Yên và Trung tâm tư vấn GTVT Hưng Yên.

- Tài chính, tiền tệ: Tổng thu ngân sách 16.250 tỷ đồng, đạt 109,3% kế hoạch, tăng 1,27%, trong đó: Thu thuế xuất nhập khẩu 3.300 tỷ đồng, đạt 76,74% kế hoạch, giảm 13,04%; thu nội địa 12.950 tỷ đồng, đạt 122,6% kế hoạch, tăng 5,6%. Chi ngân sách ước 11.943 tỷ đồng, đạt 93,98% kế hoạch, trong đó: Chi đầu tư phát triển 5.605 tỷ đồng, đạt 97,12% kế hoạch; chi thường xuyên 6.338 tỷ đồng, đạt 91,3% kế hoạch. Hoạt động ngân hàng phát triển ổn định. Tổng nguồn vốn của các tổ chức tín dụng 93.500 tỷ đồng, tăng 11,75%, trong đó, vốn huy động tại địa phương 87.150 tỷ đồng, tăng 15%. Dư nợ 66.500 tỷ đồng, tăng 8,57%, nợ xấu chiếm 1,3% tổng dư nợ.

- Đầu tư phát triển: Tổng nguồn vốn huy động cho đầu tư phát triển toàn xã hội 37.735 tỷ đồng, tăng 8,66%. Giải ngân vốn đầu tư công đạt kết quả cao. Kế hoạch vốn giao 5.771 tỷ đồng; ước giải ngân đạt 5.605 tỷ đồng, đạt 97,5% kế hoạch.

- Tài nguyên môi trường và khoa học công nghệ: Đã cấp, cấp đổi cho các tổ chức, đơn vị và doanh nghiệp 155 Giấy chứng nhận với tổng diện tích là 83,21 ha. Hoạt động giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và thu hồi đất được triển khai hiệu quả. Công tác quản lý khoáng sản, tài nguyên và ứng phó biến đổi khí hậu đi vào thực chất. Hoạt động bảo vệ môi trường tiếp tục được quan tâm. Hoạt động ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ đạt được nhiều kết quả tích cực. Quản lý Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng và sở hữu trí tuệ được tăng cường. Tích cực xúc tiến và phát triển sản giao dịch công nghệ và thiết bị Hưng Yên.

- Hạ tầng giao thông vận tải tiếp tục được quan tâm đầu tư. Hoàn thành đầu tư hơn 196 km đường giao thông ở các cấp đường trong đó có nhiều dự án quan trọng như: Dự án đầu tư xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp ĐT.382 (đường 199 cũ) đoạn từ Km0+00 - Km8+0; Dự án xây dựng cầu Hồng Tiến... Vận chuyển hàng hóa tăng 6,3%, hành khách giảm 5,79%. Các giải pháp đảm bảo an toàn giao thông được triển khai đồng bộ. Toàn tỉnh xảy ra 128 vụ TNGT (giảm 1 vụ), làm 92 người chết (giảm 5 người), 86 người bị thương (giảm 8 người).

- Chất lượng giáo dục được nâng lên. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông đạt 97,34%. Học sinh giỏi quốc gia đạt 44 giải. Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ giáo viên được tăng cường. Tỷ lệ phòng học kiên cố cao tầng đạt 93,44%. Có thêm 43 trường đạt chuẩn quốc gia, nâng tổng số trường đạt chuẩn quốc gia lên 403 trường. Đã giảm 13 trường tiểu học, 12 trường trung học cơ sở. Công tác thanh tra, kiểm tra được tiến hành thường xuyên, nghiêm túc.

- Các hoạt động y tế dự phòng được triển khai hiệu quả, đặc biệt là với dịch Covid-19, đến nay dịch bệnh trên địa bàn được kiểm soát. Các chỉ tiêu y tế đạt khá: Số giường bệnh và bác sỹ trên 1 vạn dân đạt 27,3 giường và 7 bác sỹ; Tỷ lệ xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế 100%; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 90,5%. Hoạt động bảo vệ sức khỏe bà mẹ trẻ em được thực hiện thường xuyên. Công tác đảm bảo an toàn thực phẩm được tích cực triển khai. Công tác quản lý hành nghề y dược tư nhân được đảm bảo. Công tác đấu thầu thuốc được thực hiện theo kế hoạch. Công tác quản lý môi trường được quan tâm.

- Văn hóa, thể thao và du lịch: Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, lễ hội phải tạm dừng hoặc thu hẹp quy mô do ảnh hưởng của dịch Covid-19. Công tác quản lý di sản văn hóa được tăng cường. Tỷ lệ làng, khu phố văn hoá 88,7% (KH 89%), tỷ lệ gia đình văn hoá 91,5% (KH 92%). Các hoạt động thể dục thể thao quần chúng được nhân rộng. Thể thao thành tích cao có nhiều điểm sáng: Đã giành được 16 HCV, 26 HCB, 49 HCD. Hoạt động phát triển du lịch được quan tâm

- Lao động, thương binh và xã hội: Tạo việc làm mới cho 23.300 lao động, đạt 95,1% KH; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 65% (KH 65%). Thực hiện chu đáo các chính sách đối với người có công và các đối tượng bảo trợ xã hội. Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 1,8%. Kịp thời tổ chức hỗ trợ các nhóm đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 với kinh phí trên 130 tỷ đồng và tạo điều kiện cho các chuyên gia lao động tay nghề cao đến doanh nghiệp làm việc.

- Công tác quản lý dịch vụ bưu chính, viễn thông, internet, tần số vô tuyến điện được tăng cường. Các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ quan nhà nước được triển khai đồng bộ. Các cơ quan báo chí, truyền hình hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích.

- Công tác sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy được đẩy mạnh: Giảm 1 chi cục, 1 đơn vị sự nghiệp công lập và 7 phòng. Đã thực hiện cắt giảm được 526 biên chế. Chỉ số Par Index tăng 5 bậc; chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tăng 3 bậc so với năm 2018. Quản lý nhà nước về tôn giáo được quan tâm chú trọng. Công tác thi đua khen thưởng thực hiện có hiệu quả.

- Công tác quốc phòng, quân sự địa phương được chỉ đạo và tổ chức thực hiện toàn diện; duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu. Công tác huấn luyện đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, an toàn tuyệt đối.

- Công tác quản lý Nhà nước về an ninh trật tự được tăng cường. Đã khởi tố, điều tra 289 vụ, 335 bị can phạm tội về trật tự xã hội; 31 vụ, 54 bị can phạm tội về kinh tế; 89 vụ, 468 bị can phạm tội về đánh bạc; 280 vụ, 410 bị can phạm tội về ma túy. Xử lý hành chính 188 vụ, việc vi phạm về bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm phạt 2,94 tỷ đồng; xử lý 18.236 trường hợp vi phạm TTATGT, phạt 20,2 tỷ đồng. Công tác thi hành án dân sự được chỉ đạo quyết liệt. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được triển khai rộng khắp. Các hoạt động kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thực hiện theo quy định.

- Công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo và phòng chống tham nhũng, lãng phí được đẩy mạnh. Qua thanh tra, kiểm tra đã kiến nghị xử lý về kinh tế trên 41,1 tỷ đồng. Các cấp, các ngành đã tiếp 1.225 lượt công dân, tiếp nhận 2.040 đơn, đã và đang xử lý 522/713 đơn thuộc thẩm quyền. Tổ chức 11 lớp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng với 3.305 lượt người tham gia.

Đánh giá chung: Trong bối cảnh còn nhiều khó khăn thách thức, song với sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của các cấp, các ngành, sự nỗ lực phấn đấu, vượt qua khó khăn của các doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội năm 2020 đã đạt được kết quả tích cực. Tăng trưởng kinh tế nói chung và các ngành công nghiệp, xây dựng có xu hướng phục hồi sau tác động mạnh mẽ từ dịch Covid-19 và đạt mức tăng trưởng cao so với bình quân chung của cả nước và các địa phương trong vùng. Các hoạt động quản lý tài nguyên môi trường, khoa học và công nghệ được tăng cường; Hệ thống cơ sở hạ tầng được quan tâm đầu tư và phát triển nhanh. Các lĩnh vực văn hoá, y tế, giáo dục và chính sách an sinh xã hội được quan tâm, tỷ lệ hộ nghèo giảm. Cải cách hành chính có nhiều tiến bộ. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được triển khai nghiêm túc, hiệu quả. Quốc phòng quân sự địa phương được đảm bảo, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, đời sống nhân dân không ngừng được nâng lên.

2. Những hạn chế, yếu kém

Tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, các lĩnh vực sản xuất gặp nhiều khó khăn. Vốn đầu tư cho nông nghiệp, nông thôn còn thấp. Công tác xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm chưa được chú trọng. Việc tái đàn lợn sau dịch tả lợn Châu Phi còn chậm. Số lượng dự án thu hút đầu tư giảm so với cùng kỳ, chưa có các dự án quy mô lớn. Thu ngân sách gặp nhiều khó khăn. Tiến độ thi công một số công trình giao thông còn chậm. Vi phạm hành lang an toàn đường bộ còn diễn ra khá phổ biến. Tình trạng ô nhiễm môi trường vẫn diễn biến phức tạp. Thông tin thị trường lao động còn hạn chế, chất lượng dịch vụ việc làm chưa cao. Công tác phân luồng, định hướng đào tạo từ các cấp học phổ thông chưa hiệu quả. Đời sống của người có công có cải thiện song vẫn còn một số hộ nghèo. Khung kế hoạch thời gian học kỳ II năm học 2019-2020 bị kéo dài, tiến độ triển khai chương trình, sách giáo khoa mới bị ảnh hưởng. Tốc độ phát triển đối tượng tham gia BHYT, BHXH còn chậm. Phát triển du lịch còn chậm; chất lượng dịch vụ còn thấp, tính chuyên nghiệp chưa cao.

III. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NĂM 2021

1. Các chỉ tiêu chủ yếu

Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) tăng 7,5%. Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 8,5%; giá trị sản xuất thương mại, dịch vụ tăng 7%; nông nghiệp, thủy sản tăng 2,2%. Cơ cấu kinh tế: Công nghiệp, xây dựng 62% - thương mại, dịch vụ 29% - nông nghiệp, thủy sản 9%. GRDP bình quân đầu người 85 triệu đồng. Kim ngạch xuất khẩu 4.800 triệu USD. Tổng mức bán lẻ hàng hóa dịch vụ 45.300 tỷ đồng. Thu ngân sách trên địa bàn 13.593,9 tỷ đồng, trong đó: Thu nội địa 10.193,9 tỷ đồng, thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 3.400 tỷ đồng. Tổng chi ngân sách địa phương 9.770,53 tỷ đồng, trong đó: Chi đầu tư phát triển 3.075,39 tỷ đồng, chi thường xuyên 6.695,14 tỷ đồng.

Phấn đấu có thêm 11 xã đạt nông thôn mới nâng cao, có từ 02- 05 xã đạt nông thôn mới kiểu mẫu. Tỷ lệ đô thị hóa đạt 42,2%. Duy trì tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên dưới 1%; tỷ số mất cân bằng giới tính khi sinh ở mức 118 bé trai/100 bé gái. Tỷ lệ xã được công nhận đạt chuẩn quốc gia về y tế đạt 100%. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 92%. Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt 35%. Tạo thêm việc làm mới cho 2,33 vạn lao động. Tỷ lệ lao động qua đào tạo 67%, tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 26%. Tỷ lệ hộ nghèo dự kiến 1,5%. Tỷ lệ làng, khu phố, cơ quan, đơn vị văn hoá 89,5%; tỷ lệ gia đình văn hoá 92%. Tỷ lệ hộ dân nông thôn được sử dụng nước sạch đạt 100%.

2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết, Quyết định và hướng dẫn của các bộ, ngành trung ương; Nghị quyết, Chương trình, Đề án của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh về phát triển toàn diện kinh tế - xã hội năm 2021.

- Huy động mọi nguồn lực đẩy mạnh tái cơ cấu nông nghiệp theo hướng hiện đại, hiệu quả, bền vững, khuyến khích phát triển nông nghiệp hữu cơ. Phát

triển các vùng sản xuất tập trung quy mô lớn, đưa nhanh cơ giới hóa vào sản xuất; ứng dụng công nghệ sinh học gắn với chế biến, bảo quản nông sản. Thực hiện chuyển đổi 970 ha các loại cây trồng kém hiệu quả sang trồng các loại cây hàng năm, cây lâu năm, nuôi trồng thủy sản có hiệu quả kinh tế cao hơn. Triển khai tốt công tác quản lý quy hoạch chăn nuôi, quy hoạch cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm, hình thành các vùng chăn nuôi tập trung, đồng thời đầu tư xây dựng hệ thống xử lý chất thải đảm bảo theo quy định. Tập trung triển khai tổ chức thực hiện Đề án phát triển thủy sản tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2020-2025. Đẩy mạnh thành lập các HTX, THT, khuyến khích doanh nghiệp tư nhân đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn. Đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Triển khai hiệu quả Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP). Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, duy trì và phát triển các nhãn hiệu hàng hóa tập thể đối với các nông sản của tỉnh.

- Tăng cường thu hút đầu tư. Triển khai có hiệu quả Đề án phát triển công nghiệp hỗ trợ tỉnh Hưng Yên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Xây dựng đề án cơ cấu ngành công nghiệp. Đẩy mạnh theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện dự án bảo đảm các dự án được triển khai nhanh, hiệu quả. Hoàn thiện hồ sơ Quyết định chủ trương đầu tư đối với KCN số 1, KCN số 3, KCN sạch, Khu công nghiệp Yên Mỹ II mở rộng và Khu công nghiệp Thăng Long II giai đoạn 3. Phấn đấu trong năm 2021 có từ 2-3 KCN được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận Chủ trương đầu tư; giải phóng mặt bằng và đầu tư xây dựng hạ tầng đồng bộ 150 ha đất KCN.

- Triển khai các biện pháp hỗ trợ chuyển đổi nguồn cung ứng nguyên vật liệu sản xuất cho các lĩnh vực dệt may, da giày, điện tử,... Kết nối các doanh nghiệp của tỉnh với các doanh nghiệp trong cả nước để hình thành các chuỗi sản xuất mới ít phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu nhập khẩu. Tiếp tục phát triển hệ thống phân phối bán buôn, bán lẻ tiện lợi trên địa bàn tỉnh; Tổ chức tốt các hội chợ thương mại khu vực, quốc tế. Thúc đẩy thương mại điện tử, phát huy tối đa hiệu quả Sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh Hưng Yên. Theo dõi sát diễn biến cung cầu và giá cả các mặt hàng có thể mất cân đối cung cầu do dịch bệnh để chủ động nghiên cứu đề xuất các giải pháp cụ thể nhằm đảm bảo cân đối cung cầu, không để xảy ra khan hiếm hàng hóa.

- Tập trung khai thác tốt các nguồn thu, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời vào ngân sách nhà nước, hoàn thành và vượt kế hoạch thu ngân sách năm 2021. Mở rộng cơ sở thu, nhất là các nguồn thu mới; có biện pháp nuôi dưỡng nguồn thu phù hợp, đưa ra các giải pháp nhằm tăng thu từ những ngành, những lĩnh vực không chịu nhiều ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Quyết liệt thực hiện các giải pháp chống thất thu. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính thuế. Thực hiện chính sách tài khóa chặt chẽ, điều hành quản lý chi tiết kiệm, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước. Tiếp tục cơ cấu lại và nâng cao hiệu quả đầu tư công. Thực hiện tốt công tác huy động vốn với các mức lãi suất linh hoạt để thu hút tốt các nguồn tiền nhàn rỗi. Đẩy mạnh tái cơ cấu hoạt động các tổ chức tín dụng gắn với xử lý giảm nợ xấu, bảo đảm an toàn hệ thống.

- Tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư thuận lợi, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI). Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền các cấp theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII. Thực hiện tốt các quy định về quản lý, sử dụng biên chế gắn với tinh giản biên chế. Hoàn thành Đề án chuyển đổi cơ chế tự chủ về tài chính đối với các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch sắp xếp lại các tổ chức Hội quần chúng trên địa bàn tỉnh.

- Tập trung hoàn thành phê duyệt quy hoạch tỉnh; các quy hoạch lớn trọng điểm: Quy hoạch chung đô thị Văn Giang, Quy hoạch chung thị xã Mỹ Hào, Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện dọc tuyến cao tốc Hà Nội – Hải Phòng; Quy hoạch các khu vực phát triển đô thị (Thị trấn Như Quỳnh, Yên Mỹ, Khoái Châu mở rộng); quy hoạch các khu chức năng (Khu công nghiệp – đô thị, dịch vụ Lý Thường Kiệt, Yên Mỹ, Ân Thi). Tổ chức lập, phê duyệt các chương trình phát triển đô thị tỉnh, chương trình phát triển nhà ở giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Xây dựng kế hoạch phát triển đô thị. Nâng cao tỷ lệ đô thị hóa và chất lượng đô thị. Tăng cường quản lý quy hoạch, quản lý hoạt động xây dựng, quản lý nhà ở và thị trường bất động sản.

- Xây dựng Kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh thời kỳ 2021-2025; quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030 và Kế hoạch sử dụng đất cấp huyện năm 2021. Thực hiện tốt công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Nâng cao hiệu quả công tác ngăn ngừa ô nhiễm môi trường. Xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, tăng cường kiểm tra, giám sát các cơ sở phát sinh chất thải lớn, các cơ sở là điểm nóng về ô nhiễm môi trường; kiểm soát chặt chẽ hoạt động nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất; phối hợp kiểm soát, xử lý, giảm thiểu ô nhiễm nguồn nước sông Bắc Hưng Hải và cải thiện môi trường các kênh, mương, ao hồ trên địa bàn tỉnh. Tăng cường kiểm soát các hoạt động khai thác tài nguyên. Quản lý chặt chẽ việc khai thác, sử dụng nguồn tài nguyên nước, tài nguyên cát và tài nguyên khoáng sản.

- Tiếp tục đổi mới đồng bộ cơ chế, phương thức quản lý đối với các tổ chức hoạt động khoa học và công nghệ, ưu tiên cơ chế “đặt hàng” và khoán kinh phí đến sản phẩm cuối cùng. Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Chương trình hành động số 43-CTr/TU ngày 18/9/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ và Chiến lược phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030. Hướng dẫn thành lập tổ chức khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khoa học và công nghệ phù hợp với quy hoạch. Nâng cao hiệu quả hoạt động và chỉ số đổi mới sáng tạo. Đẩy mạnh hoạt động tư vấn, hỗ trợ các tập thể, cá nhân xây dựng, bảo hộ tài sản trí tuệ cho sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP của tỉnh. Nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước về KH&CN trên các lĩnh vực quản lý khoa học, quản lý công nghệ và phát triển thị trường công nghệ; an toàn bức xạ hạt nhân, sở hữu

trí tuệ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng, thanh tra khoa học và công nghệ, thông tin và thống kê.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng học ngoại ngữ và tin học cho học sinh ở các bậc học. Tăng cường xây dựng cơ sở, vật chất: Phần đầu nâng tỷ lệ phòng học kiên cố cao tầng ở các cấp học, bậc học: mầm non đạt tỷ lệ 90%, tiểu học đạt tỷ lệ 95%, THCS đạt tỷ lệ 98,5%, THPT đạt tỷ lệ: 99%. Tiếp tục triển khai thực hiện xây dựng trường mầm non, phổ thông đạt chuẩn quốc gia, các trường học đạt tiêu chuẩn xanh- sạch- đẹp. Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa huy động các nguồn lực để phát triển giáo dục đào tạo.

- Tăng cường phát huy công tác phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm, đặc biệt dịch bệnh Covid-19 và bệnh bạch hầu... Nâng cao chất lượng khám và điều trị của các cơ sở y tế, giảm tỷ lệ bệnh nhân chuyển tuyến trên. Tiếp tục đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh. Chăm sóc tốt sức khỏe bà mẹ, trẻ em, giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em, giảm tỷ lệ mất cân bằng giới tính khi sinh. Tiếp tục vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế. Cải cách thủ tục hành chính trong công tác khám, chữa bệnh BHYT. Tăng cường công tác kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm. Đẩy mạnh công tác thanh, kiểm tra về bảo vệ môi trường tại các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh.

- Định hướng các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tổ chức đào tạo theo nhu cầu của xã hội, theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp. Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động. Tăng cường tuyên truyền, kiểm tra tình hình quản lý lao động nước ngoài, thực hiện cấp phép lao động nước ngoài qua mạng điện tử. Tiếp tục thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo. Thực hiện công tác điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều giai đoạn 2021 - 2025. Triển khai đồng bộ các giải pháp xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện và lành mạnh với trẻ em. Thực hiện tốt các chính sách thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ. Tiếp tục đẩy mạnh công tác phòng chống tệ nạn xã hội.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"; phòng chống bạo lực gia đình và học đường, bảo vệ môi trường và tiếp tục thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội. Nâng cao chất lượng hoạt động của các loại hình văn hóa, văn nghệ. Tiếp tục đầu tư xây dựng, cải tạo các thiết chế văn hóa, thể thao từ tỉnh đến cơ sở. Đẩy mạnh phát triển phong trào thể thao quần chúng cả về bề rộng và chiều sâu; nâng cao thể thao thành tích cao. Tăng cường hợp tác liên kết vùng để phát triển du lịch.

- Duy trì, cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh. Xây dựng Đề án thành phố thông minh giai đoạn 2020-2025. Khai thác sử dụng hiệu quả các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ

quan. Kết nối liên thông phần mềm quản lý văn bản điều hành của các cơ quan, đơn vị trên toàn tỉnh và kết nối với Văn phòng Chính phủ, các Bộ, Ngành Trung ương. Tăng cường sử dụng chữ ký số chuyên dùng. Thực hiện tích hợp một số hệ thống thông tin qua trục kết nối liên thông các hệ thống thông tin của tỉnh. Tăng cường công tác đảm bảo an toàn thông tin trên môi trường mạng trong các cơ quan nhà nước.

- Xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức và tổ chức, tinh thông chuyên môn, tinh nhuệ nghiệp vụ. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên đủ số lượng và có chất lượng tốt. Hoàn thành kế hoạch giao quân năm 2021; thực hiện nghiêm nề nếp, chế độ sẵn sàng chiến đấu, tập luyện thành thực các phương án, kế hoạch tác chiến, kế hoạch phòng, chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn, phòng chống cháy nổ. Bảo vệ an toàn tuyệt đối bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2025. Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, an toàn thông tin mạng, đấu tranh hiệu quả với tội phạm công nghệ cao; bảo đảm an toàn phòng chống cháy nổ. Tiếp tục đổi mới xây dựng lực lượng công an nhân dân trong sạch, vững mạnh.

- Tiếp tục nâng cao, phát huy mạnh mẽ vai trò của Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia, thực hiện và làm tốt công tác giám sát phản biện xã hội đối với các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội.

Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên trân trọng báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư./.

Nơi nhận: *u.lav*

- Như kính gửi;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH^H.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

Đặng Ngọc Quỳnh